

Soạn bài Viết bài tập làm văn số 7 siêu ngắn lớp 9 - Ngữ văn 9

Đề 1: Suy nghĩ của em về nhân vật chị Dậu trong đoạn trích Tức nước vỡ bờ

I. Dàn ý

I. Mở bài: giới thiệu về nhân vật chị Dậu trong đoạn trích Tức nước vỡ bờ

II. Thân bài:

1. Chị Dậu là một người phụ nữ đảm đang, yêu thương chồng con

- Chồng bị bắt, một mình chị lo toan các công việc trong gia đình và nghĩ cách cứu chồng

- Khi chồng được tha: Chị quạt cho cháo nhanh nguội để anh Dậu ăn. Chị rón rén đến bên chồng và chờ chồng ăn xong

- Anh Dậu bị bắt lần 2: Chị thương chồng bệnh tật ốm yếu không chống nổi đòn roi nên đành bán cái Tí cho nhà ông Nghị để có tiền cứu chồng

- Khi cai lệ và người nhà lí trưởng nhất quyết làm càn chị liền vùng dậy, bảo vệ chồng

2. Chị Dậu là một người phụ nữ giàu nghị lực và tinh thần phản kháng

- Ban đầu chị nhẹ nhàng, xin xỏ, bán khoai, bán chó bán con để có tiền cứu chồng

- Khi vẫn bị ngược đãi, bắt công, chị hùng hổ, vùng lên, tức nước vỡ bờ

- Chị phản kháng bằng lời không được chị phản kháng bằng hành động.

3. Suy nghĩ của em về xã hội cũ

- Xã hội bất công

- Bóp nghẹt sự sống của con người

Tiềm tàng những con người giàu nghị lực và sức phản kháng

III. Kết bài: nêu Suy nghĩ về nhân vật Chị Dậu trong Tức nước vỡ bờ

IV. Bài văn mẫu

[Bài văn mẫu Suy nghĩ của em về nhân vật chị Dậu qua đoạn trích Tức nước vỡ bờ](#)

Đề 2: Số phận và tính cách nhân vật lão Hạc trong truyện ngắn Lão Hạc của Nam Cao

I. Dàn ý

I. Mở bài: Giới thiệu về nhân vật lão Hạc và truyện ngắn cùng tên của Nam Cao

II. Thân bài:

1. Hoàn cảnh của lão Hạc

- Vợ mất sớm, nhà nghèo, con trai phần chí bỏ đi đồn điền cao su.
- Sống cô đơn một mình cùng một cậu Vàng
- Luôn canh cánh thương con, vì chưa lo được cho con trọn vẹn.
- Vừa trải qua một trận ốm thập tử nhất sinh lại bị mất việc
- Lão phải kiếm củ khoai, rau dại ăn qua ngày

2. Phẩm chất, nhân cách của Lão Hạc:

- Giàu lòng nhân ái, có tấm lòng vị tha, nhân hậu
- Là người cha vô cùng thương con, lo lắng cho con
- Giàu lòng tự trọng.

3. Cái chết của Lão Hạc

- Chết để tự giải thoát kiếp sống mòn.
- Chết vì quá thương con, muốn giữ trọn vốn liếng cho con, giữ tiếng cho con.
- Chết để tránh bị đẩy vào con đường tha hóa, biến chất
- Chết thể hiện nỗi ăn năn, hối hận của lão Hạc

4. Suy nghĩ, đánh giá về nhân vật:

- Lão Hạc là một con người đáng thương
- Lão giàu lòng yêu thương con, loài vật
- Giàu lòng tự trọng

III. Kết bài: Nêu cảm nghĩ về nhân vật lão Hạc

IV. Bài văn mẫu

[Bài văn mẫu Số phận và tính cách của nhân vật lão Hạc trong truyện ngắn Lão Hạc](#)

Đề 3: Lấy nhan đề “Tình đời trong chiếc lá” em hãy viết suy nghĩ của mình về truyện ngắn Chiếc lá cuối cùng

I. Dàn ý

I. Mở bài: giới thiệu tác phẩm chiếc lá cuối cùng

II. Thân bài: cảm nghĩ về bài Chiếc lá cuối cùng

1. Hoàn cảnh và diễn biến tâm trạng của Giôn-xi:

- Cô mắc bệnh sưng phổi, nghèo khó và đang chờ đón cái chết
- Tâm trạng của Giôn-xi buồn bã, chán nản
- Cô gắn cuộc đời của mình với chiếc lá $\Rightarrow$ buông xuôi

2. Ý nghĩa của chiếc lá:

- Chiếc lá giống y như thật khiến cho cô gái không nhận ra $\Rightarrow$ vẻ đẹp của nghệ thuật, tài hoa của người nghệ sĩ

- Chiếc lá là nguồn động lực thấp lên ánh sáng hi vọng cho Giôn-xi, hồi sinh sự sống

- Chiếc lá không chỉ được vẽ bằng màu sắc, hình khối mà nó còn được vẽ bằng tình yêu thương

3. Tình đời qua chiếc lá:

- Tình yêu thương của cụ già Bơ men và Xiu đã hồi sinh sự sống yếu ớt của Giôn-xi

- Tình yêu thương có thể giúp con người vượt qua được bệnh tật, khó khăn

III. Kết bài: nêu cảm nhận của em về chiếc lá cuối cùng

IV. Bài văn mẫu

[Bài văn mẫu Lấy nhan đề Tình đời trong chiếc lá](#)

Đề 4: Vẽ đẹp mộng mơ và ý nghĩa sâu sắc của bài Mây và sóng của Ta-go

I. Dàn ý

I, Mở bài: Giới thiệu tác giả, tác phẩm, giá trị của bài thơ.

II, Thân bài

1, Vẽ đẹp về nội dung:

- Sự trong sáng, hồn nhiên của trẻ thơ được thể hiện qua các trò chơi

- Đề cao tình mẫu tử thiêng liêng sâu nặng.

- Gia đình, tình cảm mẫu tử thiêng liêng chính là điểm tựa để vượt qua những cám dỗ trong cuộc sống.

- Hạnh không ở đâu xa, nó nằm ngay trong vòng tay người mẹ

2, Vẽ đẹp về nghệ thuật

- Hình ảnh biểu tượng: Mây, sóng, ánh trăng, mặt trời...

- Lặp cấu trúc.

- Từ ngữ biểu cảm, hàm súc.

- Câu thơ mềm mại, nhẹ nhàng mà thâm thía khôn nguôi

III, Kết bài: Khẳng định lại vẻ đẹp bài thơ. Tình cảm, cảm xúc khi tiếp nhận bài thơ.

IV. Bài văn mẫu

[Bài văn mẫu Vẽ đẹp mộng mơ và ý nghĩa sâu sắc của bài thơ Mây và Sóng](#)

Đề 5: Bài thơ Tức cảnh Pác Bó của Hồ Chí Minh

I. Dàn ý

I. Mở bài: giới thiệu về bài thơ Tức cảnh Pác Bó của Hồ Chí Minh

II. Thân bài: Phân tích bài thơ Tức cảnh Pác Bó của Hồ Chí Minh

1. Cảnh sinh hoạt và làm việc của Bác ở Pác Bó:

- Cảnh sinh hoạt của Bác:
- Về thời gian: Sáng, tối
- Về không gian sinh hoạt: bờ suối, hang
- Thể hiện một lối sống sinh hoạt giản dị, đều đặn và nề nếp
- Thức ăn: Cháo bẹ, rau măng
- Cuộc sống gian dị, gần gũi với thiên nhiên
- Cảnh làm việc của Bác:
- Bàn đá chông chênh dịch sử Đảng
- Điều kiện làm việc hết sức khó khăn

2. Cảm nghĩ của Bác về cuộc sống Pác Bó:

- Cuộc đời cách mạng thật là sang
- Coi mọi khó khăn vất vả, thiếu thốn lấy làm sang
- Con người lạc quan, yêu đời, cống hiến hết sức mình cho cách mạng
- Sống hòa hợp với thiên nhiên, vui thú lâm tuyền

III. Kết bài: nêu cảm nhận của em về Tức cảnh Pác bó của Hồ Chí Minh

IV. Bài văn mẫu

Bài văn mẫu Phân tích bài thơ Tức cảnh Pác Bó của Hồ Chí Minh

Đề 6: Trình bày suy nghĩ về khổ thơ kết thúc bài Ánh trăng của Nguyễn Duy

I. Dàn ý

I. Mở bài: giới thiệu về bài thơ Ánh trăng của Nguyễn Duy và tầm quan trọng, ý nghĩa của khổ cuối bài thơ

II. Thân bài:

1. Hình ảnh Trăng cứ tròn vành vạnh:

- Thể hiện một quá khứ đẹp đẽ của ánh trăng
 - Ánh trăng quá khứ tròn vẹn, nguyên thủy và không phai màu
 - Ánh trăng ngày trước và ánh trăng bây giờ vẫn vẹn nguyên, không thay đổi
- => Sự chung thủy, sắt son của ánh trăng

2. Hình ảnh “ánh trăng im phăng phật”:

- Thể hiện sự nghiêm khắc của ánh trăng trước sự thờ ơ, vô tâm của con người
- Sự hờn trách của ánh trăng đối với con người

3. Hình ảnh “ta giật mình”:

- Nhớ lại quá khứ đẹp đẽ của mình khi ở chiến khu
- Tác giả tự vấn lương tâm mình từ đó ân hận, xót xa trước sự bạc bẽo của bản thân mình

- Nhắc nhở đến tình xưa nghĩa cũ.

4. Hình ảnh qua khổ thơ cuối:

- Tác giả trân trọng và muốn giữ gìn những giá trị truyền thống đẹp đẽ

- Nhắc nhở chính mình phải sống ân nghĩa, chung tình

- Không được vì sự sung sướng hôm nay mà quên đi quá khứ gian khổ

III. Kết bài: nêu cảm nghĩ của em về khổ thơ cuối của bài thơ Ánh trăng

IV. Bài văn mẫu

[Bài văn mẫu Trình bày suy nghĩ về khổ thơ kết thúc bài Ánh trăng](#)

Đề 7: Hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt

I. Dàn ý

I. Mở bài: giới thiệu hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt

II. Thân bài:

1. Hình ảnh bếp lửa đối với mọi người

- Bếp lửa là một hình ảnh rất quen thuộc ở làng quê Việt Nam

- Bếp lửa rất gần gũi với tuổi thơ của những đứa trẻ nông thôn

2. Hình ảnh bếp lửa đối với người cháu

- Gắn với kỉ niệm về người bà: Những ngày thơ bé bên bà, về những năm đói mòn đói mõi, về những ngày đông giá rét, về những ngày giặc bắn phá nhà...

- Gắn với tình yêu thương của người bà, tình cảm làng xóm ấm áp

- Là ngọn lửa sưởi ấm cuộc đời cháu, và soi đường cho người cháu trên những bước đường tương lai

3. ý nghĩa biểu tượng của hình ảnh bếp lửa

- ấp iu, nòng đượm => nhen nhóm tình yêu thương, sự ấm áp của tình người

- bếp lửa không thể dập tắt được trong lòng người cháu

- bếp lửa là nơi ấp ủ tình bà cháu thiêng liêng

III. kết bài: nêu cảm nghĩ của em về hình ảnh bếp lửa

IV. Bài văn mẫu

[Bài văn mẫu phân tích Hình ảnh bếp lửa trong bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt](#)

Xem tiếp tài liệu tại: <https://vndoc.com/tai-lieu-hoc-tap-lop-9>